

Số: 145/2019/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 16 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2, điều 149, điều 212, điều 213 và điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 160/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Đỗ Minh H

Địa chỉ: Tổ 3, khu 3, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

2. Chị Trần Thị T

Địa chỉ: Tổ 3, khu 3, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thỏa thuận về việc ly hôn, về con chung, tài sản và các vấn đề khác khi ly hôn ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Đỗ Minh H và chị Trần Thị T đều xác nhận tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 27/4/2018. Anh H và chị T chung sống hạnh phúc đến ngày 18 tháng 4 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp, hết tình cảm với nhau. Nay anh H và chị T xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng không yêu thương quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Đỗ Minh H và chị Trần Thị T đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Anh Đỗ Minh H và chị Trần Thị T có một con chung là Đỗ Trường S, sinh ngày 29/3/2018. Khi ly hôn, anh H và chị T thỏa thuận chị T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đỗ Trường S đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Đỗ Minh H và chị Trần Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Anh Đỗ Minh H và chị Trần Thị T không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vấn đề vay nợ: Anh Đỗ Minh H và chị Trần Thị T không vay nợ Nhà nước, cũng như cá nhân, tổ chức nào.

[5] Về lệ phí Tòa án:

Anh Đỗ Minh H và chị Trần Thị T thỏa thuận anh H là người chịu lệ phí ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thỏa thuận về việc ly hôn, về con chung, tài sản và các vấn đề khác khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Minh H và chị Trần Thị T.

*** Về con chung:**

Chị Trần Thị T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đỗ Trường S, sinh ngày 29/3/2018 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Đỗ Minh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đỗ Minh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Trần Thị T cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Đỗ Minh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Đỗ Minh H phải nộp lệ phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0000943 ngày 07/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- UBND phường G;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(đã ký vào đóng dấu)

Nguyễn Văn Đức